

Số: 28/2025/QĐST- HNGĐ

Nho Quan, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 176/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Ngọc Y sinh ngày 20/10/2005; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, tỉnh Ninh Bình;

Số Căn cước công dân: 037305006007; Cấp ngày 25/4/2023; Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Bị đơn: anh Đỗ Khắc T sinh ngày 05/6/1998; địa chỉ: N cư trú: Thôn M, xã T, tỉnh Ninh Bình;

Số Căn cước công dân: 037098001351; Cấp ngày 12/7/2021; Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81; 82; 83; 107; 110 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Ngọc Y và anh Đỗ Khắc T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a.Về quan hệ hôn nhân: : Chị Bùi Ngọc Y và anh Đỗ Khắc T thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Bùi Ngọc Y và anh Đỗ Khắc T có 02 con chung: là cháu Đỗ Kim T1 sinh ngày 20/7/2023; cháu Đỗ Minh H 20/7/2024 Hiện nay hai cháu đang ở với anh T. Khi ly hôn giao cho anh Đỗ Khắc T được nuôi dưỡng hai cháu T1 và cháu H đến khi các cháu đủ 18 tuổi

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Y cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1 triệu đồng /01 cháu/ tháng và tổng 2 triệu đồng /2 cháu/ tháng đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Kể từ khi ra quyết định.

- “*Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con*”

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c. Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về nghĩa vụ nộp án phí: Chị Bùi Ngọc Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) vào 150.000đ án phí cấp dưỡng. được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/24/0001120 ngày 23/6/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi xuất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND. Khu vực 3- Ninh Bình
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã (phường);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn./.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Thanh Nhàn

